

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST

Ngày: 24 - 01 - 2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Được và Ông Đào Xuân Nhi

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Đào H Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 143/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1973 tại Nghệ A; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xóm Thành V 2, xã Nghi Q, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ A. Chỗ ở hiện nay tổ 01, khu phố Phú L, phường Tân Ph, thành phố Đồng X, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Trần Thị C (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị V, sinh năm 1976 (đã ly hôn) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 24/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ A xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Tại bản án số 36/2008/HSST ngày 24/9/2008)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2018 cho đến nay “bị cáo có mặt”

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1981; thường trú tại địa chỉ thôn Phú Th, xã Phú R, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay tổ 01, khu phố Phú L, phường Tân Ph, thành phố Đồng X, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.

*Người chứng kiến:*

Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1956; trú tại địa chỉ tổ 01, khu phố Phú M, phường Tân Ph, thành phố Đồng X, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là đối tượng nghiện ma túy và muốn có ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời nên khoảng 08 giờ ngày 08/9/2018, Nguyễn Ngọc T điện thoại cho người đàn ông tên H (chưa rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua 800.000 đồng ma túy thì H đồng ý bán và hẹn T đi đến vườn điều ở ấp 6, xã Tiến H, thành phố Đồng X để H giao ma túy cho T. T điều khiển xe mô tô biển số 67N1-2865 (xe T mượn của Nguyễn Xuân B) từ phòng trọ số 02 nhà trọ của bà Đặng Thị A ở khu phố Phú L, phường Tân Ph, thành phố Đồng X đi đến nơi hẹn gặp H. Khi đến T đưa cho H số tiền 800.000 đồng thì H đưa cho T một cục ma túy được gói trong giấy bạc và bọc trong túi nylon kích thước khoảng 02cm x 03cm. Khi giao ma túy cho T xong thì H bỏ đi còn T cầm cục ma túy ở tay và điều khiển xe mô tô về lại phòng trọ của B. Khi về đến phòng trọ thấy B đang nằm ngủ nên T đi vào nhà vệ sinh và lấy cục ma túy ra, dùng kéo chia nhỏ cục ma túy và bỏ vào 08 đoạn ống hút kích thước mỗi đoạn khoảng 02 cm x 0,7 cm, khi bỏ ma túy vào 08 đoạn ống hút còn lại một ít ma túy T bỏ vào bơm kim tiêm và hòa cùng nước cất đã chuẩn bị trước rồi tự tiêm vào người mình. T bỏ 08 đoạn ống hút có chứa ma túy vừa chia xong vào túi quần phía trước T đang mặc trên người. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày T vẫn để số ma túy trên trong túi quần đang mặc trên người và điều khiển xe mô tô biển số 67N1-2865 đi lòng vòng khu vực Thành phố Đồng X tìm người nghiện để bán kiếm tiền nhưng chưa bán được. Khi T đi đến cây xăng Phúc Thịnh Phát ở khu phố Phú C, phường Tân Ph, thành phố Đồng X thì bị Công an thành phố Đồng X phối hợp Công an phường Tân Ph kiểm tra hành chính, phát hiện T cất giữ 08 đoạn ống hút chứa ma túy nêu trên, T khai mục đích cất giữ để sử dụng và bán lại kiếm lời nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ số tang vật gồm 08 đoạn ống hút hàn kín hai đầu kích thước 02 cm x 0,7 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô biển số 67N1-2865, 01 điện thoại Nokia màu xanh - đen và số tiền 150.000 đồng. Tiến hành khám xét nơi ở của T (tại phòng trọ số 2 của Nguyễn Xuân B thuê trọ ở khu phố Phú L, phường Tân Ph, thành phố Đồng X) thu giữ 01 kéo bằng kim loại dài 14 cm; 01 quẹt ga màu trắng; 01 đoạn ống hút màu trắng dài 12 cm; 04 đoạn ống hút hàn kín một đầu, kích thước mỗi đoạn 1,5cm x 0,7cm; 01 đoạn ống hút màu trắng, dài 15,5 cm.

Ngày 11/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đồng X ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước giám định loại ma túy, khối lượng tang vật thu giữ khi bắt quả tang đối với Nguyễn Ngọc T.

Tại bản kết luận số 300/2018/GĐKTHS ngày 12/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- Chất màu trắng có trong 08 (tám) đoạn ống hút nhựa (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2938 (không phẩy hai chín ba tám) gam, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc danh mục IA, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Chính Phủ.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đồng X đã thu giữ số vật chứng gồm:

- 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai số 266/2018/GĐKTHS ngày 12/9/2018;

- 01 kéo bằng kim loại dài 14 cm;

- 01 quạt ga màu trắng;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh - đen, đã qua sử dụng;

- 01 đoạn ống hút màu trắng dài 12 cm;

- 04 đoạn ống hút, hàn kín một đầu, kích thước mỗi đoạn 1,5cm x 0,7cm;

- 01 đoạn ống hút màu trắng dài 15,5 cm;

- Số tiền 150.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-ĐX ngày 27/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng X truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các dụng cụ được bị cáo dùng vào việc sử dụng ma túy; đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh – đen được bị cáo dùng làm phương tiện để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 150.000 đồng đề nghị trả lại cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Bị cáo T tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng X, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-ĐX ngày 27/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng X, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến; phù hợp với kết luận điều tra, với kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do bản thân là người nghiện ma túy và muốn có ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời nên khoảng 08 giờ ngày 08/9/2018 Nguyễn Ngọc T đã liên hệ với một người đàn ông tên H (chưa rõ nhân thân lai lịch) hẹn gặp ở một vườn điều ở ấp 06, xã Tiến H, thành phố Đồng X để mua 800.000 đồng ma túy, sau đó mang về phòng trọ của Nguyễn Xuân B ở khu phố Phú L, phường Tân Ph, thành phố Đồng X, tại đây T chia nhỏ cục ma túy và bỏ vào 08 đoạn ống hút, còn lại một ít ma túy T lấy sử dụng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày T điều khiển xe mô tô biển số 67N1-2865 đi lòng vòng khu vực thành phố Đồng X tìm người nghiện để bán, khi đến cây xăng Phúc Thịnh Phát thì bị Công an thành phố Đồng X phối hợp Công an phường Tân Ph kiểm tra hành chính thu giữ số ma túy trên.

Tại bản kết luận số 300/2018/GĐKTHS ngày 12/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- Chất màu trắng có trong 08 (tám) đoạn ống hút nhựa (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2938 (không phẩy hai chín ba tám) gam, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc danh mục IA, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Chính Phủ.

[3] Hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào khối lượng 0,2938 (không phẩy hai chín ba tám) gam Heroine bị cáo mua bán trái phép nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng X truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc mua ma túy về cất giấu để sử dụng và bán lại kiếm lời là hành vi vi phạm

pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Song, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và để bán kiếm lời mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[5] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng và sự phát triển lành mạnh của con người. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 24/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ A xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Bị cáo được xem xét tình tiết giảm nhẹ như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

Đối với người tên H bán ma túy cho bị cáo T hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đồng X đang tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Xuân B là người cho bị cáo T ở chung phòng trọ, Đào Thanh Cường là người quản lý nhà trọ và Đặng Thị A chủ nhà trọ không biết việc T đưa ma túy về phòng trọ chia nhỏ sử dụng và bán kiếm lời nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Đối với xe mô tô biển số 67N1-2865 mà Nguyễn Xuân B cho bị cáo T mượn làm phương tiện đi lại để thực hiện hiện hành vi phạm tội, hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Công an Thành phố Đồng X đang tạm giữ để xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm:

- 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai số 266/2018/GĐKTHS, ngày 12/9/2018;
- 01 kéo bằng kim loại dài 14 cm;
- 01 quạt ga màu trắng;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh - đen, đã qua sử dụng;
- 01 đoạn ống hút màu trắng dài 12 cm;
- 04 đoạn ống hút, hàn kín một đầu, kích thước mỗi đoạn 1,5cm x 0,7cm;

- 01 đoạn ống hút màu trắng dài 15,5 cm;

Trả lại cho bị cáo T số tiền 150.000 đồng

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng X tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

### **2. Về hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2018.

### **3. Về vật chứng vụ án:**

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm:

- 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai số 266/2018/GĐKTHS ngày 12/9/2018;

- 01 kéo bằng kim loại dài 14 cm;

- 01 quạt ga màu trắng;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh - đen, đã qua sử dụng;

- 01 đoạn ống hút màu trắng dài 12 cm;

- 04 đoạn ống hút, hàn kín một đầu, kích thước mỗi đoạn 1,5cm x 0,7cm;

- 01 đoạn ống hút màu trắng, dài 15,5 cm;

Trả lại cho bị cáo T số tiền 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001646, quyền số 0033, ký hiệu D47/2017 ngày 28/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đồng X).

### **4. Về án phí hình sự sơ thẩm:**

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

#### **5. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**đã ký**

**Lê Văn An**